

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Giao thông vận tải: số 545/QĐ-BGTVT và số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của UBND Thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 568/TTr-SGTVT ngày 30/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục **51** thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Hà Nội.

Bãi bỏ **49** thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục sau đây hết hiệu lực: Từ số 30 đến 38, từ 51 đến 57 Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố; Số 1, 2 Phần I Quyết định số 4778/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố; Số 1, 4, 5, 6 Phần I Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố; Số 2, 5, 6 Phần I Quyết định số 3508/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 của Chủ tịch UBND Thành phố; Số 1, 3 Phần I Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố; Từ số 1 đến 5, từ 7 đến 18 Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố; Số 1 Phần I Quyết định số 2095/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND Thành phố; Từ số 2 đến 5 Phần I Quyết định số 1574/QĐ-UBND ngày 16/4/2020 của Chủ tịch UBND Thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP C.N.Trang;
- các đơn vị: KSTTHC, ĐT, TTTTĐTTP, TH;
- Lưu: VT, KSTTHC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1.	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp IDP đúng theo quy định.	Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. Số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 6/7/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về cấp, sử dụng GPLX quốc tế; - Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 6/7/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về cấp, sử dụng GPLX quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ

					<p>vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng; - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến; - Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
2.	Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp IDP đúng theo quy định.	Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. Số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 6/7/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về cấp, sử dụng GPLX quốc tế; - Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 6/7/2015 của Bộ trưởng Bộ

				<p>GTVT quy định về cấp, sử dụng GPLX quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến;</p> <p>- Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính</p>
--	--	--	--	--

					được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
3.	Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp Cơ sở đào tạo đã cấp chứng chỉ không còn hoạt động	2,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 06/2011/TT-BGTVT ngày 7/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; - Thông tư Liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Liên Bộ Tài chính - Giao thông vận tải Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; - Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT. - Quyết định số 3315/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc thông qua

					phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Hà Nội
4.	Cấp mới Giấy phép lái xe	05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở được phép đào tạo lái xe. - Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. 	<ul style="list-style-type: none"> - Người học lái xe nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở đào tạo lái xe. - Cơ sở đào tạo lái xe nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công và truyền dữ liệu qua hệ thống thông tin giấy phép lái xe - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp

					biên xe máy chuyên dùng; - Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
5.	Cấp lại Giấy phép lái xe	- Trường hợp GPLX bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng: Sau thời gian 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ sơ, chụp ảnh và nộp lệ phí theo quy định, nếu không phát hiện GPLX đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch thì được cấp lại GPLX; Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày được xét	Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát

		<p>cấp lại GPLX, Sở GTVT thực hiện cấp lại GPLX và trả GPLX khi người lái xe đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp GPLX.</p> <p>- Trường hợp cấp lại Giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng; Giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 3 tháng trở lên: 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch và trả giấy phép lái xe sau khi người đạt kết quả kỳ sát hạch đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe.</p>			<p>hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT;</p>
6.	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	<p>- 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định (bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử</p>	Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.</p> <p>- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính</p>	<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT</p>

		<p>qua hệ thống định danh và xác thực điện tử).</p> <p>- Trường hợp sử dụng Dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.</p>	<p>Ba Đình, thành phố Hà Nội.</p>	<p>công ích.</p>	<p>ngày 27/01/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 6/7/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về cấp, sử dụng GPLX quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng</p>
--	--	--	-----------------------------------	------------------	--

					<p>dịch vụ công trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
7.	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 6/7/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về cấp, sử dụng GPLX quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC

					<p>ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.</p>
8.	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.</p> <p>- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp</p>

					biên xe máy chuyên dùng; - Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
9.	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biên xe máy chuyên dùng; - Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi

					chức năng quản lý của Bộ GTVT.
10.	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc qua đường bưu chính. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng; - Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về

					việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT;
11.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn kiểm tra: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ; - Thời hạn kiểm tra: không quá 05 ngày kể từ ngày viết giấy hẹn; trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký: thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị; - Thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký, biển số: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra 	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải nơi chủ sở hữu có trụ sở chính hoặc nơi đăng ký thường trú. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng. - Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

		đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký			
12.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn kiểm tra: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ; - Thời hạn kiểm tra: không quá 05 ngày kể từ ngày viết giấy hẹn; trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký: thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị; - Thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký, biển số: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra 	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải nơi chủ sở hữu có trụ sở chính hoặc nơi đăng ký thường trú.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng. - Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao

		hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký.			thông vận tải.
13.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải nơi gần nhất.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng. - Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ

					trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
14.	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	<p>- Trường hợp thay đổi các thông tin liên quan đến chủ sở hữu (không thay đổi chủ sở hữu); Giấy chứng nhận đăng ký hoặc biển số bị hỏng:</p> <p>+ Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định;</p> <p>+ Cấp đổi biển số: trong thời gian không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định.</p> <p>- Trường hợp cải tạo, thay đổi màu sơn:</p> <p>+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn: 01 ngày làm việc kể từ</p>	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải nơi đã đăng ký xe máy chuyên dùng.	<p>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>

		<p>ngày nhận được hồ sơ;</p> <p>+ Thời hạn kiểm tra: 05 ngày kể từ ngày viết giấy hẹn; trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.</p> <p>+ Thời hạn cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký.</p>			
15.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	- Thời hạn Sở thực hiện đăng tải trên Trang thông	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải nơi đã	- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy

		<p>tin điện tử của Sở Giao thông vận tải: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn đăng tải: 15 ngày; - Thời hạn cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký: 3 ngày làm việc kể từ ngày hết thời gian đăng tải. 	Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	đăng ký xe máy chuyên dùng.	<p>định về đăng ký xe máy chuyên dùng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng. - Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
16.	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn kiểm tra: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ; - Thời hạn kiểm tra: không quá 05 	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải nơi xe máy chuyên dùng đã đăng ký.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung

		<p>ngày kể từ ngày viết giấy hẹn; trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký: thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị;</p> <p>- Thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký, biển số: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký.</p>			<p>một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
17.	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải nơi xe máy chuyên dùng đã đăng ký.	<p>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT</p>

					<p>ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái.</p> <p>- Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
18.	<p>Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn kiểm tra: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ;</p> <p>- Thời hạn kiểm tra: không quá 05 ngày kể từ ngày viết giấy hẹn; trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký: thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn</p>	<p>Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải nơi xe máy chuyên dùng chuyển đến.</p>	<p>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp</p>

		<p>bản đề nghị;</p> <p>- Thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký, biển số: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký.</p>			<p>biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
19.	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải nơi đã đăng ký.	<p>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái.</p> <p>- Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm</p>

					vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
20.	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
21.	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý

					<p>hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</p> <p>- Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
22.	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<p>- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới;</p> <p>- Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</p> <p>- Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
23.	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy

	và Campuchia	từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
24.	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	- Thời hạn cơ sở đào tạo gửi hồ sơ đề nghị kiểm tra cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe về Sở Giao thông vận tải: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc chương trình tập huấn; - Thời hạn cấp Giấy chứng nhận	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc qua đường bưu chính. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính

		giáo viên dạy thực hành lái xe: 03 ngày làm việc, kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra.			được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
25.	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	- Thời hạn cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
26.	Cấp Giấy phép xe tập lái	01 ngày làm việc, kể từ ngày cấp Giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái

					xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
27.	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
28.	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc qua đường bưu điện. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định

					liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
29.	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	- Thời hạn kiểm tra: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Thời hạn cấp Giấy phép: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc qua đường bưu điện. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
30.	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc qua đường bưu điện. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày

				công ích.	16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
31.	Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc qua đường bưu điện. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính

					được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
32.	Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc qua đường bưu điện. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
33.	Cấp lại Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trung tâm sát hạch lái xe có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe: Trong thời hạn không quá 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn 	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc qua đường bưu điện. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT

		<p>bản đề nghị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy chứng nhận: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc. 			<p>ngày 10/5/2024 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3315/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Hà Nội
34.	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
35.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy

	tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	đủ hồ sơ đúng theo quy định.	tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
36.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi

					chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
37.	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyển, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đúng quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; - Thông tư số 20/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TTBGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi

					chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
38.	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyển, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đúng quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; - Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/07/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; - Thông tư số 20/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TTBGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô

					tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
39.	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
40.	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ

		quy định	Tây Hồ, thành phố Hà Nội		<p>qua biên giới;</p> <p>- Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</p> <p>- Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
41.	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.</p> <p>- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố.</p> <p>- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới;</p> <p>- Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</p> <p>- Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi</p>

					chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
42.	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
43.	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái

					xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
44.	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
45.	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới;

			Hà Nội	Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
46.	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao

					thông vận tải.
47.	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
48.	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.

					- Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
49.	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc qua đường bưu chính. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
50.	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố.	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày

				- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
51.	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia	Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
1.	Số 5, Phần I Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế	Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái
2.	Số 6, Phần I Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế	
3.	Số 1, Phần I Quyết định số 4778/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp Cơ sở đào tạo đã cấp chứng chỉ không còn hoạt động	
4.	Số 1, Phần I Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp mới Giấy phép lái xe	
5.	Số 2, Phần I Quyết định số 3508/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp lại Giấy phép lái xe	
6.	Số 1, Phần I Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	
7.	Số 3, Phần I Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	
8.	Số 4, Phần I Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	
9.	Số 5, Phần I Quyết định số	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	

	3508/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 của Chủ tịch UBND Thành phố.		
10.	Số 6, Phần I Quyết định số 3508/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	
11.	Số 30, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	
12.	Số 31, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	
13.	Số 35, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	
14.	Số 32, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	
15.	Số 33, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	
16.	Số 36, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	
17.	Số 37, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
18.	Số 38, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	
19.	Số 34, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	

20.	Số 15, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.
21.	Số 16, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	
22.	Số 17, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
23.	Số 18, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
24.	Số 53, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	
25.	Số 54, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	
26.	Số 51, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp Giấy phép xe tập lái	
27.	Số 52, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	
28.	Số 55, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	
29.	Số 57, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	
30.	Số 56, Phần I Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	

	của Chủ tịch UBND Thành phố.		
31.	Số 02, Phần I Quyết định số 4778/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp lại Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động	
32.	Số 01, Phần I Quyết định số 2095/QĐ-UBND ngày 22/5/2020	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	
33.	Số 02, Phần I Quyết định số 1574/QĐ-UBND ngày 16/4/2020	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	
34.	Số 03, Phần I Quyết định số 1574/QĐ-UBND ngày 16/4/2020	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	
35.	Số 04, Phần I Quyết định số 1574/QĐ-UBND ngày 16/4/2020	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyên, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	
36.	Số 05, Phần I Quyết định số 1574/QĐ-UBND ngày 16/4/2020	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyên, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	
37.	Số 01, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	
38.	Số 07, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	

39.	Số 11, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	
40.	Số 12, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	
41.	Số 13, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	
42.	Số 14, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	
43.	Số 10, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	
44.	Số 08, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	
45.	Số 09, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	
46.	Số 05, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
47.	Số 03, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
48.	Số 02, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
49.	Số 04, Phần I Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia	

	Chủ tịch UBND Thành phố.		
--	--------------------------	--	--